

Bản án số: 140/2017/HSST
Ngày 07 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Khiển.

2. Bà Lò Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 144/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/ **Giàng A V**, tên gọi khác: không. Sinh năm: 1987 tại MS, Sơn La. Nơi ĐKHKTT: Bản Đ, xã CV, huyện MS, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: không. Dân tộc: Mông. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Đảng phái, đoàn thể: không. Con ông: Giàng A P và bà: Sòng Thị S, có vợ là Hàng Thị Th và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 01/4/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2/ **Mùa A M**, tên gọi khác: không. Sinh năm: 1997. Nơi ĐKHKTT: Bản T, xã N, huyện MS, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 7/12. Dân tộc: Mông. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Đảng phái, đoàn thể: không. Con ông: Mùa A Ch (đã chết) và bà: Hờ Thị S1, có vợ là Hờ Thị S2 và 01 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 01/4/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hờ Thị S2. Sinh năm:

1997. Nơi ĐKNKTT: Bản T, xã N, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 01/4/2017 tại khu vực xã Ph, huyện Y, tổ công tác Công an huyện Y phối hợp ban công an xã Ph phát hiện và bắt quả tang Giàng A V và Mùa A M, đều trú tại: MS, Sơn La đang vận chuyển trái phép chất ma túy trên xe máy có BKS 26B1 - 04081, vật chứng thu giữ là 10 túi nilon bên trong chứa các viên nén màu hồng và màu xanh và 01 túi nilon chứa các cục bột màu trắng (V, M khai là hồng phiến và Hêrôin) cùng một số đồ vật khác có liên quan.

Cơ quan điều tra - Công an huyện Y đã xác định 10 túi nilon thu giữ của Giàng A V, Mùa A M có 2000 viên nén có tổng trọng lượng 196,92 gam, kết quả giám định là loại chất Methamphetamine và 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng có trọng lượng 26,30 gam, kết quả giám định là loại chất Hêrôin.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

Năm 2015, Giàng A V đi một mình sang bản Keo Lôm – Lào tìm mua trâu, bò, V đã gặp và quen một người đàn ông dân tộc Mông Lào không biết tên. Qua trao đổi, V biết người đàn ông đó có ma túy bán, V đã xin số điện thoại của người đàn ông đó để liên lạc. Đến sáng ngày 01/4/2017, V gọi điện cho người đàn ông bên Lào đặt mua Hêrôin và hồng phiến với số tiền khoảng 30.000.000đ, người đàn ông đồng ý và hẹn gặp nhau tại Biên giới Việt – Lào thuộc xã Lao Khô, huyện Yên Châu để giao nhận ma túy. Do không có xe máy, V đã gọi điện cho Mùa A M bảo M lấy xe máy chở V sang Lào mua ma túy về bán, V sẽ trả công cho M 2.000.000đ, M đồng ý. Hai người hẹn gặp nhau tại ngã ba Ủy ban nhân dân xã Nà Bó, huyện MS để cùng đi. V đem theo số tiền 28.000.000đ đi bộ ra chỗ hẹn gặp M đi xe máy đến, V điều khiển xe máy và chở M đi theo đường 103 qua trạm cửa khẩu Keo Lôm đến đường Biên giới, đợi khoảng 30 phút sau thì người đàn ông Mông – Lào đến đưa cho V 10 túi hồng phiến, 01 cây Hêrôin và nói hồng phiến giá 4.000.000đ/01 túi còn Hêrôin giá 10.000.000đ/01 cây, tổng cộng là 50.000.000đ. V nói không đủ tiền chỉ có 28.000.000đ, người đàn ông Mông - Lào bảo V cứ đem ma túy về khi nào có tiền thì đem trả nốt, V nhất trí nhận toàn bộ số ma túy và trả trước 28.000.000đ. Sau đó, V dùng tua vít tháo hộp lọc gió xe máy giấu ma túy vào trong rồi điều khiển xe máy chở M quay về nhà khi hai người đi đến bản Thanh Yên 1, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu thì bị Tổ công tác phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong vụ án: Giàng A V, Mùa A M khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông ở bên Lào, V và M không biết

họ tên, địa chỉ cụ thể, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 742/VKS-P1 ngày 16/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Giàng A V, Mùa A M về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Giàng A V từ 17 đến 18 năm tù.

Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Mùa A M từ 15 đến 16 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 01/4/2017, Giàng A V và Mùa A M đang có hành vi vận chuyển 10 túi nilon chứa các viên nén màu hồng, màu xanh và 01 túi ni lon chất bột màu trắng, các bị cáo khai là Hồng phiến và Hêrôin, mục đích để bán kiếm lời, trên đường vận chuyển thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 01/4/2017 tại khu vực bản Th 1, xã Ph, huyện Y, tỉnh Sơn La đối với Giàng A V, Mùa A M cùng vật chứng đã thu giữ là 10 túi nilon màu xanh bên trong chứa 1980 viên nén màu hồng, 20 viên nén màu xanh có tổng trọng lượng 196,925 gam và 01 túi nilon túi nilon màu hồng bên trong chứa cục bột màu trắng có trọng lượng 26,30 gam. Tại bản kết luận giám định số 400/KLMT ngày 05/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Các mẫu viên nén gửi giám định đều là loại chất Methamphetamine, mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là loại chất Hêrôin.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ.

- Lời khai của anh Vũ Văn N, sinh năm: 1987, trú tại: Bản Chiềng Hưng, Yên Sơn, Yên Châu, Sơn La có mặt chứng kiến việc cơ quan điều tra bắt quả tang Giàng A V, Mùa A M khi đang có hành vi vận chuyển trái phép ma túy.

Với các căn cứ chứng minh trên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo: Giàng A V, Mùa A M đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo đều là người có nhận thức, biết được chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý cùng nhau thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 196,92 gam loại chất Methamphetamine và 26,30 gam loại chất Hêrôin (tương đương với 78,90 gam loại chất Methamphetamine), tổng trọng lượng loại chất Methamphetamine là 275,82 gam nhằm mục đích bán kiếm lời. Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ 100 gam đến dưới 300 gam*”, quy định tại điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ mười lăm năm đến hai mươi năm, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Do vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, cuộc sống chủ yếu dựa vào nghề trồng trọt; có nhân thân tốt; không tiền án, tiền sự; hành vi đã được phát hiện ngăn chặn kịp thời; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Mùa A M bị Giàng A V rủ rê, lôi kéo, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức nên cần áp dụng Điều 53 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, song xét thấy các bị cáo hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

Đối với vật chứng vụ án:

- Đối với 185,83 gam loại chất Methamphetamine và 23,1 gam loại chất Hêrôin còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 phong bì màu trắng, 10 túi lilon, 01 mảnh túi nilon không có giá trị sử dụng.

- Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của các bị cáo đã sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân thu giữ bị cáo Giàng A V, xét thấy đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo V không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius có BKS 26B1 - 040.81 kèm 01 giấy đăng ký xe mang tên Hạng A Ly thu giữ khi bị bắt quả tang bị cáo Mùa A M là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định được, chiếc xe máy này là tài sản chung của gia đình bị cáo M, sau khi mua xe máy không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Bị cáo M sử dụng xe máy làm phương tiện phạm tội đồng sở hữu là chị Hồ Thị S2 (vợ bị cáo M) không biết và không liên quan. Xét thấy, đây là tài sản có giá trị duy nhất trong gia đình và tại phiên tòa, chị S2 có ý kiến xin lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại trong gia đình là có căn cứ cần chấp nhận.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Giàng A V, Mùa A M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1/ - Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Giàng A V 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2017.

- Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Mùa A M 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 185,83 gam loại Methamphetamine, 23,1 gam loại chất Hêrôin và 01 phong bì màu trắng đã bóc mở, 10 túi nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng được niêm phong trong 01 chiếc phong bì được dán bằng giấy trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng, màn hình cảm ứng 2 IMEI có 04 số cuối 4078, 4060 của bị cáo Mùa A M và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng bạc 2 IMEI có 04 số cuối 5465, 5473 của bị cáo Giàng A V.

- Trả cho bị cáo Giàng A V: 01 chứng minh nhân dân mang tên Giàng A V có số 050655000 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 29/5/2011.

- Trả cho chị Hồ Thị S2: 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA loại xe Sirius, màu sơn đen, trắng có BKS 26B1 – 040.81, xe có số máy 392137, số khung 392147, xe không hoạt động được, không có gương, chìa khóa và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Hàng A L, BKS 26B1 – 040.81, có số 003962 do Công an huyện M cấp ngày 03/11/2014.

3/ Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/9/2017)./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Phòng PC47-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Các bị cáo; NLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tòng Thị Hiền